

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 24-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhân Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang

Bà Trần Thị Ngọc Quyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 379/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Viết H** (tên gọi khác: R), giới tính: Nam, sinh ngày 28/8/2002, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 0 T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Viết Á và bà Võ Thị Đ, vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/7/2023, tạm giam ngày 13/7/2023 (có mặt).

Người làm chứng: Ông Dương Văn C, sinh năm 1964; địa chỉ: phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/7/2023, Châu Viết H liên hệ với một nam thanh niên có tên B (không xác định được nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội Telegram đặt mua 03 viên ma túy dạng kẹo, 01 gói

ma túy dạng khay với số tiền 3.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. B đồng ý bán chất ma túy cho Hội và hẹn Hội đến khu vực đường V, thành phố H để thực hiện việc mua bán chất ma túy. Sau đó, H đi xe ôm (không xác định được người điều khiển, biển số xe) đến khu vực đường V thì gặp một nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch), Hội đưa cho người này số tiền: 3.000.000 đồng, người này chỉ Hội đến khu vực gốc cây ven đường V để lấy gói ma túy. Sau khi lấy được gói ma túy, Hội thuê xe taxi hiệu Thành Công do anh Dương Văn C điều khiển để tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi Hội đến khu vực trước nhà số A đường N, phường P, thành phố H, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phối hợp với Công an phường P, thành phố H, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Châu Viết H có kết quả: Dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại khay và kẹo.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên tay của Châu Viết H 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa 02 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu vàng, 01 gói ni lông màu trắng viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 353887105021300.

Tại Bản kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận về vật chứng thu giữ trong vụ án như sau:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có khối lượng là 1,1884g là ma túy, loại Ketamine;

2. 02 viên nén đều có màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 0,8949g, có thành phần nghi là chất ma túy. Phòng K Công an tỉnh T không đủ phương tiện, chất chuẩn để xác định thành phần nghi là chất ma túy nêu trên có phải là chất ma túy hay không;

3. Viên nén màu vàng gửi giám định (nêu tại mục 1.3, phần II) có khối lượng là 0,4372g là ma túy, loại Methamphetamine.”

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ gồm:

- 1,0884g mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II);
- 0,5949g mẫu bột được nghiền từ 02 nén có màu xanh (nêu tại mục 1.2, phần II);
- 0,2372g mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng (nêu tại mục 1.3, phần II).

Cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong lại theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 2158/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng có nội dung:

- Mẫu cần giám định: Chất bột màu xanh trong túi ni lông (có khối lượng: 0,5949g), niêm phong trong gói giấy trắng trên có ghi dòng chữ “H1 mẫu vật vụ Châu Viết H”, bắt ngày 06/7/2023 (các viên nén màu xanh).

- Kết luận về đối tượng giám định: Chất bột màu xanh gửi giám định có tìm thấy chất ma túy MDMA ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng cũng như khối lượng).

Sau khi giám định, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,48gam chất bột màu xanh còn lại sau quá trình giám định và toàn bộ bỏ bao gói, tất cả được niêm phong trong phong bì, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Phan Hồ Bảo Q1.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTPH ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Châu Viết H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Châu Viết H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Viết H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau quá trình giám định; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 353887105021300.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 06/7/2023, tại trước nhà số A đường N, phường P, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phối hợp với Công an phường P, thành phố H, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên tay của Châu Viết H 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa 02 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu vàng, 01 gói ni lông màu trắng viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Qua giám định xác định được các chất này là 1,1884g ma túy loại Ketamine và 0,4372g ma túy loại Methamphetamine. Hội khai mua các chất ma túy này để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Theo quy định của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tỷ lệ chất ma túy được tính như sau:

- Tỷ lệ 0,4372g ma túy loại Methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(0,4372g: 05) \times 100\% = 8,744\%$.

- Tỷ lệ 1,1884g ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(1,1884g: 20) \times 100\% = 5,942\%$.

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy trên là: $8,744\% + 5,942\% = 14,686\%$ là dưới 100%.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố.

Bị cáo Châu Viết H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma

túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và góp phần làm tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian phục vụ trong Q2 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Châu Viết H không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định gồm: 1,0884g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,2372g mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng; 0,48gam chất bột màu xanh nghiền từ 02 viên nén màu xanh; và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 353887105021300, đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Châu Viết H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Viết H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Châu Viết H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/7/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Chu Văn P; 02 chữ ký của điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T; 02 dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và dòng chữ “ H1 mẫu vật vụ Châu Viết H bắt ngày 06/2023”.

+ 01 gói niêm phong trong bì số 2158/KL-KTHS, bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Phan Hồ Bảo Q1.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, mặt sau bị vỡ, có số IMEI 353887105021300.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2023 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Châu Viết H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CQCSĐT Công an Tp Huế;
- CQTHAHS Công an Tp Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nhân Đức